

ĐPh, ngày 25 tháng 4 năm 2022

Số: 06/2022/QĐST- DS

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 15 tháng 4 năm 2022, về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ L số: 77/2020/TLST-DS ngày 20/10/2020.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

* *Nguyên đơn:* **Ông Phạm Duy Mai Ph**, sinh năm 1973;

Đại diện theo ủy quyền: **Bà Đỗ Thị L**, sinh năm 1979;

Cùng địa chỉ: Ấp CH, xã ĐT, huyện ĐPh, tỉnh Bình Phước.

* *Bị đơn:* **Ông Đoàn Văn S**, sinh năm 1978;

Địa chỉ: Ấp CH, xã ĐT, huyện ĐPh, tỉnh Bình Phước.

* *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

- **Bà Đỗ Thị L**, sinh năm 1979;

- **Bà Nguyễn Thị N**, sinh năm 1977;

Cùng địa chỉ: Ấp CH, xã ĐT, huyện ĐPh, tỉnh Bình Phước.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Ông Đoàn Văn S và bà Nguyễn Thị N cho ông Phạm Duy Mai Ph và bà Đỗ Thị L mượn mảnh đất có chiều rộng 01m, chiều dài khoảng 18m, có vị trí tiếp giáp: Phía Đông giáp đất bà Thu; phía Tây giáp đất ông S; phía Bắc giáp đất ông Ph, bà L; phía Nam giáp Quốc lộ 14, mục đích cho ông Ph, bà L sử dụng để làm lối đi. Mảnh đất nằm trong thửa đất diện tích 648,4m², hiện đã được Ủy ban nhân dân huyện ĐPh cấp

Giấy CNQSD đất số BV 181085, số vào sổ cấp GCN: (CH) 02564/ xã ĐT, ngày 09/4/2015, đứng tên ông Đoàn Văn S. Ông Ph, bà L được quyền sử dụng làm lối đi (Không được xây dựng công trình gì trên đất), đến khi nào Quốc lộ 14 mở rộng vào đến phần đất của ông Ph, bà L, hoặc khi nào ông Ph, bà L có lối đi khác thì phải trả lại phần đất ông S đã cho mượn để ông S toàn quyền sử dụng.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày lập biên bản này, ông S phải tháo dỡ các công trình trên phần đất cho ông Ph, bà L mượn, để ông Ph, bà L sử dụng làm lối đi ra Quốc lộ 14.

2. Về án phí: Là 300.000 đồng, các đương sự thỏa thuận ông Phạm Duy Mai Ph phải nộp, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp. Hoàn trả cho nguyên đơn ông Phạm Duy Mai Ph 1.700.000 đồng (*Một triệu bảy trăm ngàn đồng*) tạm ứng án phí dân sự còn lại, theo biên lai thu tiền số 0004380, quyển số 0088 ngày 20 tháng 10 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện ĐPh, tỉnh Bình Phước.

Ngoài ra, các đương sự không thỏa thuận nội dung nào khác.

3. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND tỉnh Bình Phước;
- Chi cục THADS huyện ĐPh;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐPh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Văn S